

Số: /KH-BCĐ

Điện Biên, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số năm 2023

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBQGCD số ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023;

Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên.

Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), đổi mới toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, phục vụ của các cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục xây dựng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số nâng cao chỉ số Cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Phát triển kinh tế số, xã hội số góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo An ninh - Quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông; phân công trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành; các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số theo hướng mang lại kết quả thực chất, bền vững, ưu tiên nguồn lực để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra năm 2023 trong Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển

đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
I	Phát triển hạ tầng số		
1	Tỷ lệ hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ đến khu dân cư sinh sống, làm việc (thôn, bản, tổ dân phố)	88,1%	92%
2	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng	42%	50%
3	Tỷ lệ khu vực dân cư sinh sống, làm việc (thôn, bản, tổ dân phố) được phủ sóng thông tin di động mạng 3G, 4G, 5G	94,5%	95%
4	Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh	68%	74%
II	Chính quyền số		
1	Tỷ lệ văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (trừ văn bản mật)	97%	98%
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau	100%	100%
3	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	80%	90%
4	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	53%	Trên 60%
5	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa	-	50%
6	Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp tỉnh, cấp huyện, đối với cấp xã thực hiện từ ngày 01/6/2023	51,7%	100%
7	Tỷ lệ hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật)		
	Cấp tỉnh	90%	92%
	Cấp huyện	70%	75%
	Cấp xã	40%	50%

8	Tỷ lệ thống kê, báo cáo thực hiện trực tuyến	90%	100%
9	Tỷ lệ hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	10%	20%
10	Tỷ lệ hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng	75%	85%
11	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ hệ thống thông tin	-	100%
12	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản	50%	60%
13	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia chuyển đổi số	50	60
14	Số dịch vụ đô thị thông minh được triển khai trên địa bàn tỉnh	3	4
III	Phát triển kinh tế số, xã hội số		
1	Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP	8%	>8%
2	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực	3%	5%
3	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số	9,97%	30%
4	Số doanh nghiệp công nghệ số	35	37
5	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác	34%	75%
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	-	20%
7	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến	-	60%
8	Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử	-	80%
9	Tỷ lệ người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường)	50%	60%

III. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số; đổi mới phương thức, lề lối làm việc; phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp; gắn các mục tiêu,

nhiệm vụ về chuyển đổi số với Nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động, mục tiêu, nhiệm vụ của ngành, địa phương, đơn vị; tiên phong chấp nhận thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới để thay đổi, tạo đột phá vì mục tiêu phát triển bền vững.

Trong đó, năm 2023 là Năm Dữ liệu số quốc gia với chủ đề “Tạo lập và khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị mới”, tập trung và thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1.1. Thể chế số

Cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành, phù hợp với điều kiện của tỉnh nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, tạo lập và khai thác dữ liệu số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh, cụ thể:

- Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục.
- Kế hoạch về dữ liệu mở, bao gồm danh mục dữ liệu mở, công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý và mức độ tối thiểu cần đạt được trong từng giai đoạn của kế hoạch; cung cấp lần đầu dữ liệu mở theo kế hoạch.
- Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

1.2. Dữ liệu số

- Cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP).
- Tập trung xây dựng, đưa vào hoạt động các Cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh: CSDL hồ sơ điện tử; CSDL danh mục dùng chung; CSDL cán bộ, công chức, viên chức; CSDL dùng chung ngành Nông nghiệp và PTNT;....
- Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.
- Triển khai các hoạt động nâng cao năng lực phát triển và quản trị dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.
- Đánh giá an toàn thông tin và gắn nhãn tín nhiệm mạng cho 100% trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước.

1.3. Chính phủ số

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trong cấp uỷ, chính quyền các cấp:

- Tăng cường xử lý văn bản không giấy tờ: Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, bảo đảm kết nối liên thông, phấn đấu tỷ lệ văn bản điện tử ký số được trao đổi trên môi trường mạng (trừ văn bản mật theo

quy định) đạt trên 98%. Thực hiện các báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ; Đẩy mạnh việc thực hiện các cuộc họp qua giải pháp họp không giấy tờ.

- Bảo đảm kỹ thuật cho 100% cuộc họp, hội nghị có thể thực hiện trên môi trường mạng đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của tỉnh, tiết kiệm thời gian, kinh phí.

- Tăng cường sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ quản lý, điều hành và nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện theo quy định và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nâng cao hiệu quả, chất lượng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong CSDL quốc gia về dân cư; 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị.

1.4. Kinh tế số

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế, hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản trên sàn thương mại điện tử; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường học, cơ sở giáo dục và các bệnh viện, cơ sở y tế, lĩnh vực du lịch, dịch vụ...

1.5. Xã hội số

Người dân trung tâm của chuyển đổi số, chuyển đổi số đảm bảo cho người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu của đời sống, ưu tiên chuyển đổi số trong các lĩnh vực: y tế, giáo dục, du lịch, tư pháp hộ tịch, giao thông, nông nghiệp.

1.6. An toàn, an ninh mạng

- Triển khai phân loại, xác định, phê duyệt và đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh đối với toàn bộ các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị.

2. Nhiệm vụ riêng do các thành viên Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo

(Có phụ lục các nhiệm vụ kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo)

- Đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo; các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.
- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ các mục tiêu tại Mục II và nhiệm vụ tại Mục III để cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện hiệu quả đối với các nhiệm vụ được phân công.
- Phối hợp, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành, địa phương mình.
- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ trọng tâm về Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành cần có sự chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo.
- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND về Chuyển đổi số (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CDS;
- Lưu: VT, KTN.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Thành Đô

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày / /2023 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên)

TT	Cơ quan chủ trì	Nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành
1	Văn phòng Tỉnh ủy	Tiếp tục tham mưu thực hiện các hạng mục đã được phê duyệt của dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025 và tổ chức triển khai đưa vào sử dụng trong các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, Báo Điện Biên Phủ.	30/12/2023
2	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực, chủ động tham gia công cuộc Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu: Mở các lớp tập huấn, đào tạo, tổ chức tuyên truyền, vận động.	Thường xuyên
3	Công an tỉnh	Tiếp tục chủ trì tham mưu UBND tỉnh triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Mục tiêu: Phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong CSDL quốc gia về dân cư.	30/12/2023
		Đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu: 100% cơ quan, đơn vị được giám sát đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.	Thường xuyên
4	Văn phòng UBND tỉnh	Tích hợp Cổng/Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố vào Cổng thông tin điện tử tỉnh (theo Điều 6, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022).	30/12/2023
		Nâng cấp hệ thống máy chủ cài đặt các phần mềm nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh gồm: Cổng thông tin điện tử tỉnh; Phần mềm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch	30/12/2023

		UBND tỉnh; Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Phần mềm Công báo điện tử; máy chủ liên thông gửi nhận văn bản với Chính phủ; Phần mềm xin ý kiến thành viên UBND tỉnh; Nâng cấp phần mềm trực liên thông quốc gia; Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên và bảo đảm kết nối, chia sẻ, tích hợp với cơ sở dữ liệu của tỉnh.	
5	Sở Thông tin và Truyền thông	Tập trung triển khai thực hiện các dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên; Xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho hệ thống mạng của các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (gồm Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung, xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh).	30/12/2023
		Triển khai giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng, giải pháp phòng chống mã độc tập trung cho 100% hệ thống thông tin của cơ quan Nhà nước các cấp.	30/12/2023
		Tham mưu công bố xếp hạng chỉ số chuyển đổi số cấp ngành, địa phương.	30/6/2023
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xây dựng, tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu các hệ thống thông tin của ngành.	30/12/2023
		Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, kỹ năng an toàn an ninh thông tin trong quản lý, dạy - học và kiểm tra đánh giá cho cán bộ, giáo viên các nhà trường.	30/12/2023
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tiếp tục tập huấn, hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử; Hỗ trợ cung cấp thông tin, nguyên liệu đầu vào, phục vụ sản xuất, kinh doanh.	30/12/2023
		Mục tiêu: 70% hộ sản xuất nông nghiệp được tập huấn tham gia mua, bán trên sàn thương mại điện tử Tiếp tục triển khai phát triển hệ thống thông tin cảnh báo sớm thiên tai	30/12/2023

		<p>tích hợp thông số tại các trạm đo mưa tự động và hệ thống camera trực tuyến giám sát mực nước tại các điểm xung yếu phục vụ quản lý một số hồ, đập thủy lợi, đê bao, lưu vực sông... Xây dựng trung tâm theo dõi, điều hành phục vụ công tác phòng chống, cảnh báo sớm thiên tai; quản lý đê, điểm xung yếu trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin như mạng 5G; hệ thống camera; hệ thống dây dẫn cảm biến xác định mực nước sông, hồ để tự động cảnh báo thiên tai. Xây dựng phần mềm thống kê các chỉ tiêu thiệt hại do thiên tai phục vụ cho công tác tổng hợp, thống kê của các cấp, địa phương.</p> <p>Mục tiêu: Xây dựng 07 trạm đo mực nước, 02 trạm khí tượng thủy văn.</p>	
		<p>Xây dựng phần mềm quản lý các thông tin về sản phẩm OCOP, chấm điểm sản phẩm OCOP của tỉnh, quảng bá, giới thiệu, thương mại điện tử sản phẩm OCOP,...</p> <p>Mục tiêu: Xây dựng và đưa phần mềm vào hoạt động.</p>	30/12/2023
		<p>Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả Cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (Dự kiến CSDL được đầu tư xong vào Quý II/2023)</p>	30/12/2023
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<p>Tiếp tục xây dựng, triển khai phần mềm du lịch thông minh phục vụ phát triển du lịch Điện Biên.</p>	30/12/2023
		<p>Tiếp tục xây dựng hệ thống Quản lý, số hóa di tích lịch sử, di sản văn hóa phi vật thể và hiện vật bảo tàng tỉnh Điện Biên.</p>	30/12/2023
		<p>Tiếp tục hiện đại hóa phòng trưng bày giới thiệu tổng thể Chiến dịch Điện Biên Phủ trong Bảo tàng Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.</p>	30/12/2023
		<p>Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả Cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (Dự kiến CSDL được</p>	30/12/2023

		đầu tư xong vào Quý IV/2023)	
9	Sở Y tế	Vận hành, cập nhật, làm sạch dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử. Thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và khám chữa bệnh khác từ nguồn y tế cơ sở được làm sạch với CSDL quốc gia về dân cư và cập nhật thường xuyên trên nền tảng trạm y tế xã và trên Sổ sức khỏe điện tử của người dân. Hoạt động quản lý thông tin sức khỏe nhân dân. Hoạt động quản lý thông tin sức khỏe nhân dân tại y tế cơ sở được triển khai thường xuyên trên toàn quốc.	30/12/2023
		Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử tại các địa phương. Thông tin khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và khám chữa bệnh khác từ nguồn các cơ sở y tế tại địa phương được làm sạch với CSDL quốc gia về dân cư và cập nhật thường xuyên trên Sổ sức khỏe điện tử của người dân.	30/12/2023
10	Sở Giao thông vận tải	Nâng cấp trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo hoạt động ổn định, cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định.	30/12/2023
		Tiếp tục thực hiện tạo lập số hóa cơ sở dữ liệu điện tử công tác lưu trữ quản lý dự án các công trình giao thông Mục tiêu: Thực hiện chỉnh lý 26m tài liệu.	30/12/2023
11	Sở Tài chính	Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nguồn vốn Trung ương hỗ trợ và các nguồn vốn khác, tham mưu, trình UBND tỉnh bố trí cân đối nguồn kinh phí bổ sung cho các đơn vị cấp tỉnh, cùng với nguồn kinh phí đã bố trí theo phân cấp ngân sách cho các huyện, thị xã, thành phố đã phân bổ đầu năm đảm bảo đủ 1% ngân sách chi thường xuyên cho thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.	30/12/2023
12	Sở Nội vụ	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả CSDL dùng chung về cán bộ công chức viên chức tỉnh (đã được đầu tư triển khai xong và kết nối tích hợp với CSDL quốc gia về cán bộ CCVC của Bộ Nội vụ theo địa chỉ https://qlcb.dienbien.gov.vn) thuộc dự án Xây dựng cơ sở	30/12/2023

		dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên.	
		Tiếp tục triển khai Hệ thống Cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên (đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC do Bộ Nội vụ quản lý).	30/12/2023
		Tiếp tục xây dựng dự thảo, đề xuất ban hành Nghị quyết Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực và hỗ trợ tốt nghiệp sau đại học trên địa bàn tỉnh Điện Biên (trong đó, đề xuất các chính sách thu hút, chế độ đãi ngộ nguồn nhân lực chất lượng cao cho chuyển đổi số, chuyên gia số). Thời gian hoàn thành dự kiến trong quý IV/2023.	30/12/2023
		Hoàn thiện việc Xây dựng phần mềm quản lý thi đua khen thưởng và nâng cấp Phần mềm đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính.	30/12/2023
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tiếp tục triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Phấn đấu thúc đẩy, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 75% số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	30/12/2023
		Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả Cơ sở dữ liệu dùng chung về quản lý vốn ngoài ngân sách thuộc Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (Dự kiến CSDL được đầu tư xong vào Quý IV/2023)	30/12/2023
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai, xây dựng bản đồ quy hoạch sử dụng đất, bản đồ quỹ đất, chia sẻ dữ liệu và bản đồ nền của huyện Tủa Chùa và Thị xã Mường Lay.	30/12/2023
15	Sở Xây dựng		
16	Sở Công Thương	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Điện Biên tham gia Sàn giao dịch thương mại điện tử uy tín. Mục tiêu: Hỗ trợ 05 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh giới thiệu,	30/12/2023

		quảng bá và xây dựng thương hiệu giữa doanh nghiệp và khách hàng; từng bước tiến tới thương mại hóa thông tin công nghiệp, thương mại; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của tỉnh, qua đó quảng bá, giới thiệu sản phẩm hàng hóa thúc đẩy xuất khẩu thông qua sàn thương mại điện tử.	
		Hỗ trợ triển khai mô hình “Chợ 4.0 - thanh toán không dùng tiền mặt”. Mục tiêu: Nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh mua bán nói chung và thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tạo điều kiện để người tiêu dùng trải nghiệm, tiếp cận với các phương thức thanh toán hiện đại, kích thích hoạt động mua sắm; đồng thời hướng đến triển khai áp dụng cho các chợ còn lại trên địa bàn tỉnh.	30/12/2023
		Tổ chức thực hiện đề án thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia. Mục tiêu: Xây dựng hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của tỉnh Điện Biên trên không gian số (truy xuất nguồn gốc là giải pháp cho phép thu thập thông tin một cách đầy đủ về sản phẩm hàng hóa từ thành phẩm cuối cùng về nơi sản xuất chế biến và phân phối thông qua các ứng dụng được cài đặt trên thiết bị người dùng.	30/12/2023
17	Sở Tư pháp	Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị hoàn thành việc rà soát đối sánh, cập nhật, số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch.	30/6/2023
		Thực hiện việc kết nối, chuẩn hóa dữ liệu từ phần mềm chuẩn hóa, tạo lập khai thác dữ liệu hộ tịch tỉnh Điện Biên vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử Bộ Tư pháp.	30/8/2023
		Xây dựng Cơ sở dữ liệu thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Điện Biên nhằm thực hiện việc quản lý vi bằng, giấy tờ tổng đạt của các Thừa Phát lại trên phần mềm được tin học hóa, đảm bảo hiệu quả trong công tác thực hiện	30/12/2023

		và quản lý, lưu trữ và tổng hợp, báo cáo.	
18	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Triển khai thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn.	Theo lộ trình tại Kế hoạch số 452/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
		Tiếp tục phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai Nền tảng dữ liệu số về lao động, việc làm và an sinh xã hội (chuẩn hoá, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động và thực hiện các chính sách an sinh xã hội).	Theo lộ trình, yêu cầu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
		Nâng cấp trang thông tin điện tử đảm bảo hoạt động ổn định, cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định.	30/12/2023
		Chỉ đạo 100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng tiến hành rà soát các chương trình đào tạo để xem xét bổ sung, lồng ghép nội dung, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc trưng tương ứng của từng ngành, nghề đào tạo.	30/12/2023
		Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả Cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Lao động Thương binh và Xã hội thuộc Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (Dự kiến CSDL được đầu tư xong vào Quý IV/2023)	30/12/2023

19	Sở Khoa học và Công nghệ	Xây dựng Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa tỉnh Điện Biên.	30/12/2023
		Xây dựng phần mềm quản lý an toàn bức xạ, hạt nhân tỉnh Điện Biên.	30/12/2023
		Xây dựng Hệ thống phần mềm quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học.	30/12/2023
		Tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phù hợp với định hướng chuyển đổi số.	30/12/2023
		Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai hiệu quả Cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Khoa học và Công nghệ thuộc Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên (Dự kiến CSDL được đầu tư xong vào Quý IV/2023).	30/12/2023
20	Sở Ngoại vụ	Đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng số, bảo trì, bảo dưỡng, đảm bảo các ứng dụng, dịch vụ được triển khai phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, bao gồm: Đầu tư máy tính mới nâng cấp các máy tính cấu hình thấp; trang bị các thiết bị kỹ thuật chuyên dụng để thiết lập, theo dõi, kiểm tra, khắc phục kịp thời các sự cố về mạng để đảm bảo khả năng hoạt động hiệu quả, liên tục của hệ thống công nghệ thông tin.	30/12/2023
21	Thanh tra tỉnh	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra: Chuyển đổi một số nội dung từ trực tiếp sang trực tuyến (công bố quyết định thanh tra; thông báo kết luận thanh tra;...).	30/12/2023
		Thực hiện số hóa hồ sơ thanh tra.	30/12/2023
22	Ban Dân tộc	Nâng cấp trang thông tin điện tử lên Cổng thông tin điện tử đảm bảo hoạt động ổn định, cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định.	30/12/2023
23	Đoàn TNCS HCM	Có công trình chuyển đổi số trong quảng bá du lịch - di sản văn hóa Điện Biên.	30/12/2023
		Thành lập đội hình tình nguyện hướng dẫn kỹ năng sử dụng máy tính, ứng	30/12/2023

		dụng phần mềm và khai thác internet, mạng xã hội an toàn, hiệu quả cho người dân, thanh thiếu niên.	
		Triển khai công tác đoàn viên trên ứng dụng Thanh niên Việt Nam và phần mềm quản lý đoàn viên như: Đăng ký chương trình rèn luyện đoàn viên, đánh giá xếp loại đoàn viên, đăng tải tài liệu sinh hoạt chi đoàn,...	30/12/2023
		Tổ chức tuyên truyền, gặp gỡ, giao lưu với Sinh viên với chủ đề “Sinh viên Điện Biên thời 4.0”.	30/12/2023
24	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Điện Biên	Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-202. Trong đó, chú trọng phát triển và cung cấp nhiều sản phẩm online mới, hiện đại, tiện dụng đáp ứng yêu cầu về dịch vụ thanh toán dựa trên thẻ ngân hàng; đặc biệt là các lĩnh vực cần ưu tiên triển khai theo hướng dẫn tại văn bản số 495/ĐBI-KTTT ngày 20/6/2022 về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục, bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Kế hoạch số 452/KH-UBND ngày 16/2/2023 về triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	30/12/2023
25	UBND các huyện, thị xã, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số các địa phương đã ban hành. - Bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, huy động, bố trí, lồng ghép với các nguồn vốn khác để bảo đảm nguồn lực thực hiện. - Triển khai chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân, tài khoản dịch vụ công trực tuyến cho người dân. - Triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. 	30/12/2023

	Tiếp tục mở rộng các điểm phát wifi miễn phí tại các địa điểm công cộng phục vụ người dân ứng dụng công nghệ số, phát triển du lịch, giáo dục.	30/12/2023
	Mỗi huyện, thị xã, thành phố chọn tối thiểu 01 xã để tiếp tục phát triển mô hình chuyển đổi số góp phần tăng hiệu quả công việc, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.	30/12/2023

